

BÀI HỌC 11

CƠ ĐỐC NHÂN VÀ VIỆC LÀM



CÂU GÓC: “Vậy, hỡi anh em yêu dấu của tôi, hãy vững vàng chờ rúng động, hãy làm công việc Chúa cách dưng dặt luôn, vì biết rằng công khó của anh em trong Chúa chẳng phải là vô ích đâu” (1 Cô-rinh-tô 15:58).

KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: Sáng thế Ký 3:19, Phục truyền 16:15, Xuất Ê-díp-tô Ký 25:10-30:38, Ga-la-ti 5:22-26, Truyền đạo 9:10, 1 Cô-rinh-tô 10:31.

Công việc làm là ý của Đức Chúa Trời. Trong thế giới lý tưởng trước tội lỗi, Đức Chúa Trời đã giao cho A-đam và Ê-va nhiệm vụ chăm sóc khu vườn (Sáng thế Ký 2:15). Được tạo nên theo hình ảnh của Đấng Tạo Hóa của họ, họ sẽ được tuyển dụng để làm việc trong những việc làm của óc sáng tạo và dịch vụ của tình thương. Như thế, ngay cả trong một thế giới chưa sa ngã, một thế giới không có tội lỗi và chết chóc và đau khổ, nhân loại phải làm việc.

Phần chúng ta, chúng ta sống trong cái thế giới giao thời – thế giới sau thời kỳ lý tưởng của Vườn Ê-đen và trước thời gian mà thế giới đã hứa sẽ đến, chúng ta được cho thấy làm việc là một trong những phước lành của Chúa. Trong vòng những người Do Thái, mọi đứa trẻ đều được dạy một nghề. Trên thực tế, người ta nói rằng một người cha đã không dạy con trai mình một nghề thì người ấy sẽ nuôi một tội phạm. Trong khi đó, Chúa Giê-su, Con của Đức Chúa Trời, đã dành nhiều năm để làm theo ý Cha Ngài bằng cách làm một nghề lao động lương thiện là một người thợ mộc lành nghề, có lẽ Ngài đã cung cấp cho người dân làng Na-xa-rét những bàn ghế và nông cụ cần thiết (Mác 6:3). Đây cũng là một phần của chương trình đào tạo để chuẩn bị Ngài cho chức vụ sắp đến. Sứ đồ Phao-lô cũng chắc chắn đang làm công việc của Chúa khi ông làm việc cùng với A-qui-la và Bê-rít-sin trong một năm rưỡi trong nghề may lều trại, lúc ấy ông cũng tranh luận trong nhà hội vào những ngày Sa-bát (Công vụ 18:1-4, 2 Tê-sa-lô 3:8-12). Tuần này chúng ta sẽ xem xét toàn bộ câu hỏi về công việc và vai trò của sự làm việc trong giáo dục Cơ Đốc giáo.

1. NHỮNG KHÍA CẠNH CỦA SỰ LÀM VIỆC

“Vậy, ta nhìn biết chẳng có điều gì tốt cho loài người hơn là vui vẻ, và làm lành trọn đời mình. Lại, ai nấy phải ăn, uống, và hưởng lấy phước của công lao mình, ấy cũng là sự ban cho của Đức Chúa Trời.” (Truyền đạo 3:12, 13)

“Làm việc” – Trong văn hóa người phương Tây, đó là một chữ rõ ràng không rườm rà, nhưng nó có nhiều ý nghĩa. Vì nhu cầu, chúng ta làm việc để có cơm ăn áo mặc, trả tiền cho những điều cần yếu và để dành một ít cho những lúc khó khăn. Mất việc thường tồi tệ hơn khi có việc làm dẫu việc làm không khả quan.

Làm việc có thể mang lại cho một người một cảm giác giá trị về nhân phẩm của mình. Việc làm thường là câu trả lời cho câu hỏi “Bạn làm gì?” hoặc thậm chí “Bạn là cái gì?” Phần lớn những người hữu trí vẫn tiếp tục làm việc bán thời gian nếu họ có thể, dù được trả lương hay làm tình nguyện. Một việc làm cho người ta một lý do để thức dậy mỗi buổi sáng. Cho một thiếu niên một việc làm, thì chúng ta đã giúp trừ bớt một cá nhân có thể phạm pháp trong tương lai hơn.

Đọc Sáng thế Ký 3:19. Bối cảnh ở đây là gì, và nó nói gì với chúng ta về một khía cạnh khác của việc làm, ít nhất là đối với một số người?

Bỗng dưng những công việc đã giao cho A-đam trước khi Sự Sa ngã xảy ra nay đã thay đổi. Đây là một khía cạnh khác của việc làm. Đối với một số người, công việc có nghĩa là mỗi ngày làm một cách nặng nhọc hoặc không có gì vui thú, và rồi cuối cùng sẽ kết thúc bằng cái chết. Họ lao động trong những công việc mà họ ghét, và hy vọng sẽ được về hưu khỏi các việc làm ấy khi họ vẫn còn sức khỏe. Lại có những người khác, đối với họ, việc làm, có khi chiếm lấy cả cuộc sống của họ, và trở thành trung tâm của sự hiện hữu của họ, thậm chí là tất cả điều gì mà họ có: là bản sắc, là nhân phẩm của họ. Với những người này, nếu lấy việc làm của họ ra khỏi họ, thì họ cảm thấy như mất tất cả, chán nản hoặc mất phương hướng, không biết phải làm gì hoặc phải quay về đâu. Khi phải về hưu, họ có thể suy sụp về thể chất và tâm lý, và thường chết sớm.

Cơ Đốc nhân cần học cách làm việc theo cách của Chúa. Công việc không chỉ là một nhu cầu kinh tế. Con người không chỉ là một nhân viên. Hiểu một cách đúng đắn, một cuộc đời của một người phải là một phương cách phục vụ, một biểu hiện của mối quan hệ một người với Chúa. Một phần của nhiệm vụ người thầy giáo là giúp học trò mình tìm ra việc làm thích hợp với khả năng và ân tứ Chúa ban để chúng có thể giao hòa với nhu cầu của thế giới.

Bạn làm nghề gì? Đó là, bạn đang làm gì với cuộc sống của mình, và làm thế nào bạn có thể tôn vinh Chúa tốt hơn bằng cách làm điều đó?

2. VIỆC LÀM VÀ NUÔI DƯỠNG

Công ăn việc làm là về sự hoạt động của cuộc sống. Ngay cả những công việc dùng trí óc nhất, cuối cùng cũng làm một loại công việc thể chất, đầu cả khi điều đó có nghĩa là chỉ đơn giản nhấn những phím máy tính.

Các câu sau đây dạy cho chúng ta biết gì về việc làm dùng “đôi tay”?

Phục truyền 16:15 _____

Truyền đạo 9:10 _____

Châm ngôn 21:25 _____

Giê-rê-mi 1:16 _____

Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta “việc tay mình đã làm” để chúng ta có thể tìm thấy niềm vui và sự thỏa lòng (xem Châm ngôn 10:4; 12:14). Trong tâm lý học, “sự tự thấy giá trị bản thân”, mô tả niềm tin rằng mỗi người đều có khả năng hoàn thành một điều gì đó có ý nghĩa trong cuộc sống. Tự thấy mình có giá trị không phải là cứ lặp lại, “Tôi nghĩ rằng tôi có thể! Tôi nghĩ rằng tôi có thể!” Chỉ thực sự thực hiện hay làm một điều gì đó mới làm tăng sự tự thấy có giá trị bản thân.

Trong khi “công việc của tay chúng tôi” là ơn Chúa ban cho chúng ta (xem Thi thiên 90:17) và cho phép chúng ta sống một cuộc sống có ý nghĩa, kế hoạch tối thượng của Chúa là công việc của “đôi tay chúng ta” sẽ mang phước hạnh cho người khác. Sứ đồ Phao-lô viết rằng chúng ta phải làm việc, làm điều gì đó hữu ích bằng đôi tay của mình, hầu chúng ta có thể có điều gì đó dâng chia sẻ với người khác. Phao-lô chắc chắn đã sống theo nguyên tắc ấy:

“Chính anh em biết rằng hai bàn tay nầy đã làm ra sự cần dùng của tôi và của đồng bạn tôi. Tôi từng bày bảo luôn cho anh em rằng phải chịu khó làm việc như vậy, để giúp đỡ người yếu đuối, và nhớ lại lời chính Đức Chúa Jê-sus có phán rằng: Ban cho thì có phước hơn là nhận lãnh” (Công vụ 20:34, 35).

Lời cầu nguyện đơn giản của Nê-hê-mi cũng nên là của chúng ta: “Vậy bây giờ, hỡi Chúa, hãy làm cho tay tôi mạnh mẽ” (Nê-hê-mi 6:9).

Bạn có thái độ nào đối với việc làm của mình? Những cách nào bạn có thể dùng việc làm của mình để mang niềm phước hạnh đến cho người khác?

3. VIỆC LÀM VÀ XUẤT SẮC

Đọc Xuất Ê-díp-tô Ký 25:10 – 30:38. Đức Chúa Trời dặn dò rất chi tiết như thế nào khi Ngài bảo Môi-se phải dựng một đền tạm để thờ phượng Ngài. Điều này cho chúng ta biết gì về cá tính của Đức Chúa Trời?

Khi Đức Chúa Trời phán bảo Môi-se dựng lều “cho Ngài”, thì Môi-se có thể đã nói, “Không sao Chúa ơi! Con đã dựng lều từ khi con chạy trốn khỏi Ai Cập 40 năm trước. Chỉ cần một chút là xong!” Đối với bất kỳ người đàn ông nào sống trong văn hóa du mục Mi-đi-an thời ấy, việc dựng lều là một việc đơn giản thường tình. Người ta có thể nhắm mắt làm điều đó bằng phản xạ, mà chẳng cần phải suy nghĩ gì nhiều cho việc ấy. Ông Môi-se đâu ngờ là việc dựng lều cho Chúa là phải theo là một bản vẽ thiết kế rất chi tiết (tuy đó chỉ là một kết cấu kiến trúc rất đơn giản) cộng với một danh sách dài về cách thức liên quan đến tất cả các đồ nội thất bên trong, cũng như cho hàng để may áo cho thấy tế lễ với gần 150 điểm hướng dẫn từng phần. Ngay cả dấu chỉ đóng một cái bàn đơn giản, Mô-se phải tuân theo quy trình lắp ráp gồm bảy bước (Xuất 25:23–30).

Sự chú ý đến chi tiết mà Đức Chúa Trời đã thể hiện trong việc dựng lều của Ngài (cũng như sau này trong các bước hướng dẫn cho các nghi lễ dâng con sinh tế) cho thấy một tinh thần muốn thấy sự xuất sắc, một tấm lòng muốn tạo ra chỉ có kiệt tác. Chất liệu có phẩm chất cao nhất, dự án thiết kế hoàn hảo, và việc làm phải thật xuất sắc – vì hết thảy để nói lên một điều rất to tường: “Với Đức Chúa Trời, việc làm cầu thả là không thể chấp nhận được!”

Tuy nhiên, mặc dù tiêu chuẩn có vẻ cao, nhưng chính Chúa đã cung cấp không chỉ động lực mà còn là nguồn nhân lực để đạt được nó. Chúng ta đọc trong Xuất Ê-díp-tô Ký 31:1–6; 35:30 – 36:1 rằng chính Chúa đã ban cho dân Ngài những tài năng cần yếu. Những người này được “đầy ơn Thánh Linh,” ban cho họ khả năng và kiến thức về tất cả các loại nghề thủ công, do đó, việc xây dựng đền tạm và đồ đạc của nó được tiến hành như “Đức Giê-hô-va đã phán dặn” (Xuất 36:1). Hơn nữa, hai nhà thiết kế bậc thầy ấy cũng được ban cho “khả năng chỉ dạy” (Xuất 35:34) để kiến thức và tài năng của họ sẽ tiếp tục tồn tại trong cộng đồng Y-sơ-ra-ên. Mặc dù hai cá nhân được chọn trong câu chuyện này là những người lãnh đạo được Chúa chọn, nhưng những người khác cũng nhận được những ân tứ tương tự và tham gia vào công việc (Xuất 36:2).

Do đó, là con người sa ngã và tội lỗi không phải là một cái cơ hợp lệ để thi hành bất kỳ nhiệm vụ nào hay với bất cứ điều gì trong sự yếu kém và không hết lòng cho công việc mình. Đức Chúa Trời muốn chúng ta phải luôn hành xử hết khả năng mình, đưa tài năng, kỹ năng, thời gian và giáo dục của chúng ta vào để dùng cho những mục tiêu cao cả.

4. VIỆC LÀM VÀ CÓ TÂM LINH

“Nếu chúng ta nhờ Thánh Linh mà sống, thì cũng hãy bước theo Thánh Linh vậy” (Ga-la-ti 5:25). Việc làm và có tâm linh không là hai điều phân rẽ nhau. Sống đời Cơ Đốc nhân không phải như là chiếc áo khoác ngoài mà cởi ra hay mặc vào tùy lúc tùy nơi hay tùy thời điểm của cuộc sống một con người. Mà đúng ra, cung cách và bản chất một Cơ Đốc nhân là những gì được thể hiện và biểu lộ qua mọi hành vi, cử chỉ của một người qua bất kỳ khía cạnh trong đời sống của người ấy, kể cả trong việc làm của họ.

Đọc Ga-la-ti 5:22–26. Ân tứ nào Phao-lô mô tả ở đây cũng diễn tả cách bạn làm việc và công việc của bạn?

Cuốn từ điển giải thích các từ dùng trong Tân Ước (*Expository Dictionary of New Testament*) mô tả một con người “có tâm linh” là một “người biểu lộ những trái của Thánh Linh theo cách riêng của mình”. Qua sự giải thích này, chúng ta có thể kết luận rằng bởi mối tương giao của chúng ta với Đấng Christ, con người chúng ta sẽ hành động như là một người tín đồ trong mọi khía cạnh của cuộc sống.

Một bệnh nhân nằm chờ chết tại Bệnh viện Florida có người bạn thân nhất của anh ta canh thức bên giường bệnh. Các y tá di chuyển vào và ra khỏi phòng, chăm sóc cho mọi nhu cầu của người bệnh. Người bạn có những mẩu đối thoại với các y tá ấy, và khi hỏi họ nơi họ được đào tạo. Nhiều người đã nói rằng họ được giáo dục tại Florida Hospital College. Điều này đã gây ấn tượng lớn với người bạn. Sau đó, anh đã tìm đến viếng Florida Hospital College để xem nó như thế nào. Tại sao? Bởi vì anh ta đã nói với mọi người rằng các y tá được đào tạo tại ngôi trường này dường như đã luôn dành sự chăm sóc yêu thương dịu dàng hơn cho người bạn sắp chết của mình so với những y tá đã được đào tạo ở một nơi khác. Ấy là, anh ta đã có thể thấy một sự khác biệt lớn giữa họ và những người khác qua thái độ của họ đối với người bạn sắp chết của anh.

Thế nên, sau khi đã hỏi nhiều câu hỏi về trường đại học và sứ mạng của trường, cuối cùng anh đã để lại một món quà trị giá 100 ngàn đô la để giáo dục thêm nhiều y tá giống như những người mà anh đã thấy trong hành động. Phải, có tâm linh là một cách sống cuộc sống mình.

Làm thế nào để bạn thể hiện tâm linh của riêng bạn trong các nhiệm vụ hàng ngày của cuộc sống mình? Bạn nghĩ bạn để lại ấn tượng nào (vì nói cho cùng, cách chúng ta hành xử, đều để lại một ấn tượng, hoặc xấu hoặc tốt)?

5. VIỆC LÀM VÀ SỰ QUẢN LÝ

“Mọi việc tay người làm được, hãy làm hết sức mình; vì dưới Âm phủ, là nơi người đi đến, chẳng có việc làm, chẳng có mưu kế cũng chẳng có tri thức hay là sự khôn ngoan” (Truyện đạo 9:10). Lời của vua Sa-lô-môn, người khôn ngoan nhất, để khuyên về chức vụ quản lý trong mọi khía cạnh của cuộc sống.

Khi được hỏi thế nào là vai trò quản lý trong đời sống Cơ Đốc nhân, nhiều người đã giới hạn sự suy nghĩ của mình về trách nhiệm tài chính của một Cơ Đốc nhân. Tuy tiền bạc chắc chắn là một khía cạnh quan trọng của quản lý, nhưng để vai trò ấy chỉ với tiền bạc thì quá hạn hẹp. Trong lý thuyết về cách tổ chức, trách nhiệm quản lý là để phát triển và sử dụng đúng tất cả các nguồn lực sẵn có.

Trong hội thánh, các nguồn lực mà Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta là gì? Phi-e-rơ nói rõ rằng mọi người đều có những ân tứ được ban cho bởi Đấng Tạo Hóa; và ông nói rằng các Cơ Đốc nhân được ơn thiên thưởng để “làm chức tế lễ thánh” (1 Phi-e-rơ 2:5) và có trách nhiệm với Chúa về sự quản lý của họ đối với tất cả các ân tứ mà Ngài ban cho: tiền bạc, thời gian, năng lực, tài năng và mọi điều khác nữa.

Đọc Truyện đạo 9:10 và 1 Cô-rinh-tô 10:31. Lời dạy nào cho chúng ta qua những câu này về cách chúng ta nên làm việc và cách chúng ta nên giáo dục mọi người làm việc?

Một trong những nguy hiểm của đời sống ngày nay là người ta có khuynh hướng chia các lãnh vực của đời sống họ ra từng phần. Lãnh vực của đời sống làm việc, của đời sống gia đình, của đời sống tâm linh, và cả đời sống cho sự giải trí. Khuynh hướng chia ra từng phần riêng biệt của mỗi hoạt động ấy là không để lãnh vực nào lạm dụng lãnh vực khác, thì cũng có đúng phần nào. Chẳng hạn đừng để việc làm của mình xâm chiếm và suy giảm trách nhiệm đối với gia đình của mình. Cũng như đừng để việc tìm vui và giải trí mà xâm phạm thời gian chúng ta dành cho Chúa.

Tuy nhiên, sự phân chia lãnh vực như vậy không thể áp dụng vào vai trò của đời sống tâm linh trong mọi sự hiện hữu của chúng ta. Việc làm của một Cơ Đốc nhân tăng trưởng theo mối tương quan chúng ta có với Đấng Tạo Hóa của mình. Làm việc là một cách để chúng ta thực tập sống trước sự hiện diện của Đức Chúa Trời. Phân chia đời sống tín ngưỡng của chúng ta, để giới hạn Chúa trong một giờ, hay một ngày, hay chỉ trong phạm vi hạn hẹp của cuộc sống mình, tức là chúng ta đã chối bỏ sự hiện diện của Chúa trong các lãnh vực khác.

Có hai câu hỏi: 1) Hãy tự hỏi mình, bạn có phân chia đời sống tâm linh mình vào các lãnh vực khác nhau trong cuộc sống mình không? 2) Nếu bạn có làm vậy, bạn nghĩ bạn có thể làm gì để sự sống tâm linh chiếm ngự trong mọi phương diện hay lãnh vực của cuộc sống mình?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Làm việc – là một chữ rửa sả hay là một phước lành? Dường như làm việc nằm trong lời rửa sả của sự phạm tội của loài người (Sáng thế Ký 3:17). Nhưng đọc kỹ hơn thì chúng ta thấy đó là mặt đất bị nguyên rửa, và không phải sự làm việc. Ellen G. White viết rằng Đức Chúa Trời đã dự định rằng sự làm việc là một phước lành: “Nếp sống của sự làm việc và sự chăm sóc đã trở thành công tác con người được giao phó trong tình yêu thương. Đó là một kỷ luật cần thiết cho con người vì tội lỗi của mình, để quân bình sự ham hố của lòng ham ăn uống và đam mê, để phát triển thói quen tự kiểm soát. Đó là một phần trong kế hoạch tuyệt vời của Đức Chúa Trời trong việc giúp con người phục hồi khỏi sự hủy hoại và suy thoái của tội lỗi.” – *Patriarchs and Propets*, trang 60. Có lẽ việc làm đã bị chúng ta biến nó thành một lời nguyền, qua sự lập đi lập lại nhàm chán, làm việc quá sức hoặc đánh giá quá cao vai trò của nó trong cuộc sống của mình? Dù tình huống của chúng ta là gì, chúng ta phải học cách đặt công việc vào vị trí của nó theo quan điểm đúng đắn. Và giáo dục Cơ Đốc giáo phải giúp đào tạo mọi người học giá trị của sự làm việc, nhưng đồng thời cũng không để việc làm trở thành một thần tượng.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Đọc Truyền đạo 2:18–24. Làm thế nào Sa-lô-môn lại có thể xem việc làm vừa là một phước lành và cũng là một sự rửa sả trong cùng một chương của Kinh Thánh? Trong các câu này, chúng ta tìm được ý nào cho thấy những gì có thể tạo ra sự khác biệt trong cách chúng ta đối với việc làm của mình?
2. Chính nhờ việc làm mà chúng ta chăm sóc, (nuôi nấng) gia đình. Làm thế nào để chúng ta có thể truyền lại một thái độ tích cực về việc làm cho gia đình mình?
3. Ranh giới ngăn chia giữa làm một công việc xuất sắc và trở thành một người nghiện việc đôi khi chỉ là một lần vẽ rất nhỏ. Làm thế nào để chúng ta tránh không bước qua lần vẽ ấy? Xem Truyền đạo 2:23.
4. Phao-lô nói rất rõ ràng, “Khi chúng tôi ở cùng anh em, cũng đã rao bảo cho anh em rằng: nếu ai không khứng làm việc, thì cũng không nên ăn nữa” (2 Tê-sa-lô-ni-ca 3:10). Nguyên tắc này, tất nhiên, rất có ý nghĩa. Nhưng có điều nào có thể là một số thí dụ mà nó không áp dụng được? Và đó là lý do tại sao chúng ta phải đoan chắc đừng để điều này thành một quy tắc cứng rắn không du di?